

Danh sách ban đầu

Số	Tên	FideID	LĐ	Rtg
1	דגן, אורי דוד		ISR	1600
2	זילברוב, לאוניד		ISR	1570
3	קורן, בנימין		ISR	1511
4	טלקר, ליעד		ISR	1486
5	מנשה, אתי		ISR	1478
6	קורולקר, אביר		ISR	1464
7	סמנצ'נקו, איתן		ISR	1400
8	קונדרטייב, מטווי		ISR	1396
9	פנזוביץ, ליאור		ISR	1393
10	מושיאשוילי, נועם		ISR	1369
11	סלע, שקד		ISR	1263

Tìm tất cả chi tiết giải đấu này theo <https://chess-results.com/tnr1492518.aspx?lan=29>

Máy chủ Chess-Tournaments-Results: Chess-Results